

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *48083*/CT-TTHT
V/v hạch toán CP lãi vay đối
với DN có giao dịch liên kết
và CP đào tạo hỗ trợ cho NLĐ.

Hà Nội, ngày *10* tháng *7* năm 2018

Kính gửi: Trung tâm thương mại và nhà ở Hà Nội
(Đ/c: Tòa nhà Indochina Plaza Hà Nội – số 241 Xuân Thủy -
- Q. Cầu Giấy - Hà Nội)
MST: 0101542792

Trả lời công văn số 07052018/CV-HRCC/2017 ngày 07/05/2018 của Trung tâm thương mại và nhà ở Hà Nội (sau đây gọi tắt là Công ty), Cục thuế Thành phố Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính Phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết:

+ Tại Điều 5 quy định về các bên có quan hệ liên kết;

+ Tại Khoản 3 Điều 8 quy định cách xác định chi phí để tính thuế trong một số trường hợp cụ thể đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết đặc thù:

“Tổng chi phí lãi vay phát sinh trong kỳ của người nộp thuế được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp không vượt quá 20% của tổng lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh cộng với chi phí lãi vay, chi phí khấu hao trong kỳ của người nộp thuế.”

Quy định này không áp dụng với người nộp thuế là đối tượng áp dụng của Luật các tổ chức tín dụng và Luật kinh doanh bảo hiểm.

Người nộp thuế kê khai tỷ lệ chi phí lãi vay trong kỳ tính thuế theo Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này.”

- Căn cứ Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 41/2017/TT-BTC ngày 28/04/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 20/2017/NĐ-CP ngày 24/02/2017 của Chính Phủ hướng dẫn kê khai mẫu số 01 Thông tin quan hệ liên kết và giao dịch liên kết quy định:

“- Chi tiêu “Chi phí lãi tiền vay”: Ghi giá trị chi phí lãi vay tính vào chi phí tài chính trong kỳ...”

+ Cột (6): Ghi tổng giá trị theo xác định tại Hồ sơ xác định giá giao dịch liên kết, theo APA đối với giao dịch phát sinh với các bên liên kết và giá trị ghi tại sổ kế toán đối với giao dịch phát sinh với các bên độc lập.”

- Căn cứ Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ



sung tại Khoản 2 Điều 6 Thông tư số 119/2014/TT-BTC và Điều 1 Thông tư số 151/2014/TT-BTC) quy định:

“Điều 6. Các khoản chi được trừ và không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế:

1. Trừ các khoản chi không được trừ nêu tại Khoản 2 Điều này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

b) Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.

c) Khoản chi nếu có hoá đơn mua hàng hoá, dịch vụ từng lần có giá trị từ 20 triệu đồng trở lên (giá đã bao gồm thuế GTGT) khi thanh toán phải có chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt.

...

2. Các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:...

2.30. Các khoản chi không tương ứng với doanh thu tính thuế, trừ các khoản chi sau:...

- Khoản chi cho hoạt động giáo dục nghề nghiệp và đào tạo nghề nghiệp cho người lao động bao gồm:

+ Chi phí trả cho người dạy, tài liệu học tập, thiết bị dùng để hoạt động giáo dục nghề nghiệp, vật liệu thực hành, các chi phí khác hỗ trợ cho người học.

+ Chi phí đào tạo của doanh nghiệp cho người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại doanh nghiệp....

2.37. Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ hoặc hoàn thuế; thuế giá trị gia tăng đầu vào của tài sản cố định là ô tô từ 9 chỗ ngồi trở xuống vượt mức quy định được khấu trừ theo quy định tại các văn bản pháp luật về thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp trừ trường hợp doanh nghiệp nộp thay thuế thu nhập doanh nghiệp của nhà thầu nước ngoài mà theo thoả thuận tại hợp đồng nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài, doanh thu nhà thầu, nhà thầu phụ nước ngoài nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp; thuế thu nhập cá nhân trừ trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng lao động quy định tiền lương, tiền công trả cho người lao động không bao gồm thuế thu nhập cá nhân”.

- Căn cứ Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Luật thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế TNCN quy định các khoản thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công:

“Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:...

đ) Các khoản lợi ích bằng tiền hoặc không bằng tiền ngoài tiền lương, tiền công do người sử dụng lao động trả mà người nộp thuế được hưởng dưới mọi hình thức:...

đ.6) Đối với khoản chi trả hộ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động phù hợp với công việc chuyên môn, nghiệp vụ của người lao động hoặc theo kế hoạch của đơn vị sử dụng lao động thì không tính vào thu nhập của người lao động.

...”

Căn cứ các quy định trên và theo nội dung công văn đơn vị hỏi, Cục Thuế TP Hà Nội trả lời nguyên tắc như sau:

1. Hạch toán chi phí của Công ty có giao dịch liên kết

Trường hợp Công ty là đối tượng nộp thuế TNDN theo phương pháp kê khai và có phát sinh giao dịch với các bên có quan hệ liên kết theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP thì:

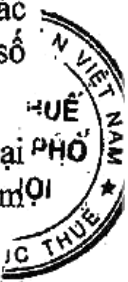
- Về chi phí lãi vay: Công ty xác định chi phí lãi vay được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo hướng dẫn tại Khoản 3 Điều 8 Nghị định số 20/2017/NĐ-CP.

- Về việc chuyển chi phí lãi vay vượt quá mức khống chế theo quy định tại Nghị định số 20/2017/NĐ-CP nêu trên ra nước ngoài để trả nợ không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thuế.

- Về hạch toán chi phí nộp thay thuế nhà thầu tương ứng với khoản chi phí lãi vay vượt quá 20% EBITDA: Trường hợp theo thỏa thuận tại hợp đồng nhà thầu, doanh thu nhà thầu nhận được không bao gồm thuế thu nhập doanh nghiệp thì Công ty được hạch toán chi phí thuế TNDN nộp thay cho nhà thầu nước ngoài vào chi phí được trừ khi tính thuế TNDN theo quy định tại Khoản 2.37 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC) nếu chi phí này phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và đáp ứng các điều kiện về chi phí được trừ theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Thông tư số 78/2014/TT-BTC (đã được sửa đổi, bổ sung tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC).

2. Hạch toán chi phí đào tạo nhân viên quản lý

Trường hợp Công ty có phát sinh khoản chi phí đào tạo nhân viên nhằm nâng cao kỹ năng quản lý phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty, được ghi rõ trong quy chế lao động của Công ty và có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp đáp ứng quy định tại Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC thì khoản chi đào tạo này được hạch toán vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN của Công ty. Khoản chi trả hộ tiền đào tạo nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động trong Công ty không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động theo quy định tại tiết 6 Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.



Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, đề nghị đơn vị liên hệ với Phòng Kiểm tra thuế số 1 để được hướng dẫn cụ thể.

Cục thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH trung tâm thương mại và nhà ở Hà Nội được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Pháp chế;
- Phòng Kiểm tra thuế số 1;
- Lưu: VT, TTHT(2). (6, 3)



Mai Sơn